

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: 04.02/2026/HĐKT/PV06-KV

- Căn cứ Bộ luật dân sự, Luật thương mại của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện hành;

- Căn cứ Luật đầu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Công văn số 117/CAHN-PH10 ngày 08/01/2026 của Công an TP Hà Nội về việc đưa công trình vào sử dụng đối với trụ sở Công an TP tại số 27 Trần Phú, phường Hà Đông, TP Hà Nội, trong đó, CATP yêu cầu Phòng PV06 sắp xếp và di chuyển hồ sơ, tài sản, trang thiết bị trụ sở từ 27-29 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam về trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông.

- Căn cứ tờ trình số 39/TTr-Đ1 ngày 27/01/2026 về việc duyệt chủ trương và dự toán chi phí Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PV06-Đ1 ngày 30/01/2026 của Trưởng phòng Hồ sơ nghiệp vụ về việc phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội; Gói thầu: Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PV06-Đ1 ngày 30/01/2026 của Trưởng phòng Hồ sơ nghiệp vụ về việc phê duyệt chủ trương tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-PV06-Đ1 ngày 31/01/2026 của Trưởng phòng Hồ sơ nghiệp vụ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội.

Căn cứ vào kết quả thống nhất biên bản dự thảo hợp đồng với nhà thầu Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng ngày 03 / 02 / 2026;

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên .

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2026, chúng tôi gồm:

Bên A (Chủ đầu tư): Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội

Địa chỉ: Số 27 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, TP Hà Nội, Việt Nam.

Tài khoản: 9527.1.1053629

Tại Kho bạc nhà nước khu vực I – Phòng giao dịch số 3

Mã số thuế: 0111312364

Đại diện là: Bà Phạm Thị Thùy Dương - Chức vụ: Trưởng phòng

Bên B (Nhà thầu): Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng

Địa chỉ: Số 42B, Ngõ 94 Tân Mai, phường Hoàng Mai, T.P Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 2348.3399 - 096.5522.898

Tài khoản: 33363338888

Tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - Chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế: 0108813032

Đại diện là: Ông Dương Văn Hải - Chức vụ: Giám đốc

Sau khi xem xét bàn bạc hai bên đã đi đến thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản cụ thể sau:

Điều 1. Phạm vi dịch vụ cung cấp:

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện gói thầu tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội (chi tiết trang thiết bị văn phòng, thiết bị thí nghiệm được xác định theo phụ lục của biên bản này) với các nội dung công việc cụ thể như sau:

1. Tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội.

- Khoảng cách: 10 km

- Thực hiện:

+ Tháo dỡ nội thất (bàn làm việc, tủ, ghế...) bọc nilon.

+ Trang thiết bị văn phòng (máy tính, máy in... tài liệu): Máy tính, máy in và các thiết bị khác bọc nilon; Hồ sơ tài liệu đóng thùng bìa carton.

+ Vận chuyển, lắp đặt đúng yêu cầu về vị trí đặt và về kỹ thuật. Đảm bảo chất lượng và số lượng các trang thiết bị trong quá trình vận chuyển.

- Phương tiện chính: xe tải 2,5 tấn.

+ Di chuyển trang thiết bị văn phòng, hồ sơ tài liệu đảm bảo thực hiện theo đúng kế hoạch, phương án, tiến độ đề ra.

+ Quá trình tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt, thiết bị phải thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn, nhanh chóng và hiệu quả.

+ Quá trình sắp xếp, bao gói, vận chuyển phải được thực hiện theo đúng chất lượng.

+ Giảm thiểu tối đa về rủi ro, hư hại, thất lạc các vật tư, vật liệu của trang thiết bị và hư hỏng, mất mát hồ sơ tài liệu, đồ đạc trong quá trình di chuyển.

+ Tiết kiệm tối đa thời gian tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt trang thiết bị.

- Thiết bị văn phòng, hồ sơ tài liệu sau khi vận chuyển đến địa điểm mới phải được lắp đặt, sắp xếp gọn gàng, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng trước khi bên A tiến hành nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

- Đảm bảo hoạt động liên tục trong quá trình di chuyển, thời gian gián đoạn là ngắn nhất.

- Lắp đặt, bố trí lại thiết bị đúng kỹ thuật, đúng công năng sử dụng, đảm bảo đáp ứng ngay hoạt động tại trụ sở mới sau khi di chuyển.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A và Bên B

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

Bàn giao các Thiết bị văn phòng, hồ sơ tài liệu cần di chuyển theo nội dung hợp đồng cho bên B tiến hành công việc.

- Chuẩn bị các giấy tờ liên quan tới đăng ký ra vào cho Bên B.

- Tạo điều kiện cho bên B làm việc với ban quản lý tòa nhà, cơ quan.

- Bố trí đủ nguồn vốn và thanh toán đầy đủ cho Bên B.

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu có phát sinh các vấn đề bất khả kháng, bên A có quyền đề xuất gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng nhưng **không quá 10 ngày** kể từ ngày đề xuất.

- Xem xét và chấp thuận kịp thời bằng văn bản các đề xuất liên quan đến vận chuyển của Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Trường hợp Bên B không nhận được bàn giao các Thiết bị văn phòng, hồ sơ tài liệu do sự chậm trễ của Bên A và phải gánh chịu chi phí phát sinh trong thời gian này thì hai bên trao đổi, thống nhất về việc thanh toán chi phí phát sinh.

- Bên B phải bố trí đầy đủ nhân lực, xe vận chuyển, thiết bị và các điều kiện khác có liên quan để thực hiện các công việc, nghĩa vụ theo đúng nội dung Hợp đồng đã ký kết.

- Bên B phải thực hiện hợp đồng bảo đảm chất lượng, tiến độ, an toàn, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ. Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động của nhân lực đưa vào cũng như ảnh hưởng của công việc do mình thực hiện tới môi trường xung quanh.

- Bên B chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho các trang thiết bị làm việc, hồ sơ tài liệu trong quá trình vận chuyển, lắp đặt, sắp xếp, hiệu chỉnh. Nếu xảy ra sự cố hư hỏng, mất mát trang thiết bị, hồ sơ tài liệu, Bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường, sửa chữa.

- Xem xét và chấp thuận kịp thời bằng văn bản các đề xuất liên quan đến vận chuyển của Bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Điều 3. Giá hợp đồng, tạm ứng, thanh toán, thuế, phí, lệ phí

1. Tạm ứng : Không áp dụng

2. Giá trị hợp đồng: **493.365.600 đồng**

Bằng chữ : Bốn trăm chín mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng./.

Đã bao gồm 8% VAT.

3. Thanh toán:

Phương thức thanh toán: Hợp đồng sẽ được thanh toán theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng.

Giá hợp đồng (100% giá trị hợp đồng) sẽ được thanh toán trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hàng trên cơ sở Nhà cung cấp xuất trình đầy đủ các chứng từ hợp lệ sau:

- Công văn đề nghị thanh toán của bên B
- Hóa đơn theo mẫu chính thức được cơ quan thuế chấp thuận, thời điểm phát hành phù hợp với quy định của Pháp luật;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành được ký kết giữa các bên;
- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc phát sinh ngoài hợp đồng (nếu có) đề nghị thanh toán;

Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Điều 5. Phạt và bồi thường thiệt hại

1. Phạt vi phạm hợp đồng :

Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại điều 6 Hợp đồng này, nếu do lỗi của Bên B làm chậm tiến độ thực hiện hợp đồng 7 ngày thì phạt 2% giá hợp đồng cho 7 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

Nếu bên A thanh toán chậm cho Nhà thầu thì phải bồi thường cho Nhà thầu theo lãi suất quá hạn áp dụng cho ngày đầu tiên chậm thanh toán do Ngân hàng thương mại mà Nhà thầu mở tài khoản công bố kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi Chủ đầu tư đã thanh toán đầy đủ cho Nhà thầu.

2. Bồi thường thiệt hại:

Trường hợp hàng hóa trong quá trình vận chuyển lắp đặt xảy ra sự cố hư hỏng, mất mát trang thiết bị, hồ sơ tài liệu, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường, sửa chữa.

Điều 6. Bất khả kháng

Trong Hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên và không thể lường trước, không thể tránh được và khiến cho việc thực hiện hợp đồng là không khả thi mà nguyên nhân không phải do sơ suất hoặc thiếu chú ý của các bên. Sự kiện bất khả kháng có thể bao gồm nhưng không giới hạn bởi chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch hoặc bên A chưa được nhận bàn giao mặt bằng.

Thời hạn mà một bên phải hoàn thành một công việc theo Hợp đồng này được gia hạn thêm một khoảng thời gian bằng đúng thời gian bên đó không thể thực hiện được công việc do sự kiện bất khả kháng gây ra.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng tự động hết hiệu lực sau khi các bên hoàn thành tất cả quyền, nghĩa vụ của các bên theo thỏa thuận trong Hợp đồng

Điều 8. Các thỏa thuận khác

Mọi thay đổi và bổ sung về nội dung hợp đồng được thể hiện bằng phụ lục hợp đồng.

Mọi tranh chấp giữa hai bên được giải quyết thông qua thương lượng để hòa giải, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp mà không thể hòa giải được thì các bên có quyền khởi kiện nhờ tòa án giải quyết theo luật hiện hành.

Hai bên thống nhất với các nội dung trên.

Hợp đồng được hai bên nhất trí thông qua và lập thành 04 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN A
TRƯỞNG PHÒNG**



Thượng tá Phạm Thị Thuỳ Dương

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Dương Văn Hải

Phụ lục

(Đính kèm hợp đồng số /2026/HĐKT/PV06-KV ngày / /2026)

STT	Hạng Mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy tính	Bộ	276	155.000	42.780.000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
2	Máy in	Chiếc	137	100.000	13.700.000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
3	Máy photo	Chiếc	9	300.000	2.700.000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
4	Máy huỷ tài liệu	Chiếc	9	50.000	450.000	đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
5	Máy scan	Chiếc	41	50.000	2.050.000	đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
6	Máy hút ẩm	Chiếc	2	50.000	100.000	đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
7	Tủ lạnh	Chiếc	12	300.000	3.600.000	đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
8	Quạt cây	Chiếc	4	50.000	200.000	đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
9	Bàn làm việc	Chiếc	76	200.000	15.200.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
10	Ghế gỗ	Chiếc	78	30.000	2.340.000	vận chuyển, kê sắp xếp
11	Bộ sofa da xanh	Chiếc	1	500.000	500.000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
12	Biển pano	Chiếc	5	50.000	250.000	vận chuyển, kê sắp xếp
13	Tủ gỗ	Chiếc	9	1.500.000	13.500.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
14	Sofa gỗ	Chiếc	5	1.500.000	7.500.000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
15	Giường gỗ	Chiếc	7	300.000	2.100.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
16	Kệ gỗ	Chiếc	9	200.000	1.800.000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
17	Cây nước sạch	Chiếc	1	50.000	50.000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
18	Tủ sắt	Chiếc	1	500.000	500.000	vận chuyển, kê sắp xếp
19	Tivi	Chiếc	1	500.000	500.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
20	Vách gỗ	Chiếc	3	300.000	900.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
21	Máy điều hoà	Chiếc	10	800.000	8.000.000	Tháo dỡ, vận chuyển và lắp đặt phí lắp chưa bao gồm vật tư phụ như ống đồng, băng cuốn, chân giá khi lắp đặt
22	Máy chủ, thiết bị và tủ mạng	Chiếc	8	2.500.000	20.000.000	Chỉ bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp (không tháo dỡ và lắp đặt)
23	Bộ lưu điện	Chiếc	1	300.000	300.000	bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
24	Biển hiệu	Chiếc	20	50.000	1.000.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
25	Máy bấm số tự động	Chiếc	1	200.000	200.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
26	Màn hình, loa	Chiếc	1	300.000	300.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
28	Quạt hơi nước	Chiếc	4	50.000	200.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
29	Tủ tài liệu	Chiếc	9	700.000	6.300.000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
30	Băng ghế sắt	Chiếc	10	150.000	1.500.000	vận chuyển, kê sắp xếp
31	Barie	Chiếc	15	300.000	4.500.000	Tháo dỡ, vận chuyển
32	Tủ thẻ đựng tài liệu	Chiếc	73	600.000	43.800.000	vận chuyển, kê sắp xếp
33	Vận chuyển tài liệu đã đóng thùng (40x60x60cm)	thùng	2600	100.000	260.000.000	Vận chuyển và sắp xếp lại hồ sơ lên giá
Tổng					456.820.000	
VAT 8%					36.545.600	
Tổng tiền					493.365.600	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ Hợp đồng số : **04.02/2026/HĐKT/PV06-KV** ký ngày **04 / 02 /2026** giữa **Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội** và **Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng**;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành giữa **Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội** và **Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng** Số: **/2026/BBNT/PV06-KV** ký ngày **/ / 2026**

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, chúng tôi gồm

Bên A (Chủ đầu tư): Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội

Địa chỉ: Số 27 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, TP Hà Nội.

Tài khoản: 9527.1.1053629

Tại Kho bạc nhà nước khu vực I – Phòng giao dịch số 3

Mã số thuế: 0111312364

Đại diện là: Bà Phạm Thị Thùy Dương - Chức vụ: Trưởng phòng

Bên B (Nhà thầu): Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng

Địa chỉ: Số 42B, Ngõ 94 Tân Mai, phường Hoàng Mai, T.P Hà Nội

Điện thoại: (024) 2348.3399 - 096.5522.898

Tài khoản: 33363338888

Tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - Chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế: 0108813032

Đại diện là: Ông Dương Văn Hải - Chức vụ: Giám đốc

Sau khi bàn bạc và đi đến thống nhất, hai bên đồng ý thanh lý hợp đồng số: **/2026/HĐKT/PV06-KV** với các nội dung như sau:

Nội dung công việc

Bên B đã tiến hành Vận chuyển trang thiết bị, tài sản, hồ sơ tài liệu của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội theo hợp đồng số **04.02 /2026/HĐKT/PV06-KV** ký ngày **04 /02 /2026** giữa Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội và Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng.

Bên B đã đáp ứng đầy đủ các nội dung theo Hợp đồng cho bên A, chất lượng đảm bảo theo quy định. Bên A đã đồng ý nghiệm thu cho Bên B.

2. Nội dung thanh toán:

Giá trị Hợp đồng: **493.365.600 VNĐ**

(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng./.)

Số tiền Bên A đã thanh toán cho Bên B là: 0VNĐ

Số tiền Bên A phải thanh toán cho Bên B là: **493.365.600 VNĐ**

(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng./.)

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

3. Kết luận

Hợp đồng kinh tế sẽ tự động chấm dứt sau khi hai bên ký vào biên bản thanh lý hợp đồng và bên A thanh toán hết số tiền cho bên B.

Biên bản này được lập thành 04 bản bằng tiếng việt có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản và bên B giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN A
TRƯỞNG PHÒNG**



Thượng tá Phạm Thị Thuỳ Dương

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Dương Văn Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BIÊN BẢN NGHIỆM THU
Số: /2026/BBNT/PV06-KV

1. Đối tượng nghiệm thu: Gói thầu: Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội.

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu

a. Đại diện Chủ đầu tư: **PHÒNG HỒ SƠ NGHIỆP VỤ - CATP HÀ NỘI**

Bà Phạm Thị Thùy Dương - Chức vụ: Trưởng phòng

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Chức vụ: Phó đội trưởng Đội 1

b. Đại diện Nhà thầu: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIẾN VÀNG**

Ông: Dương Văn Hải - Chức vụ: Giám đốc

3. Thời gian nghiệm thu

Ngày tháng năm 2026

Tại: **Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội**

4. Đánh giá công việc thực hiện

Công việc thực hiện đạt chất lượng và khối lượng theo đúng yêu cầu của hợp đồng đã ký Cụ thể như sau:

4.1. Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

Hợp đồng dịch vụ số Số: **04.02** /2026/HĐKT/PV06-KV ký ngày **04** / **02** /2026 giữa **Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội** và **Công ty cổ phần tập đoàn Kiến Vàng** về việc thực hiện gói thầu Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội.

4.2. Về khối lượng công việc

Nhà thầu đã thực hiện công việc Tháo dỡ, Vận chuyển tài sản, trang thiết bị, hồ sơ tài liệu của **Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội** theo đúng số lượng và theo đúng yêu cầu của Hợp đồng.

4.3. Về chất lượng công việc

- Tuân thủ đúng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định có liên quan về việc đảm bảo an toàn, tránh mất mát, thất lạc trong quá trình di chuyển theo đúng yêu cầu của Hợp đồng.

4.4. Về giá trị nghiệm thu

- Giá trị phải thanh toán đã bao gồm thuế VAT 8% là: **493.365.600 VNĐ** (Bằng chữ: *Bốn trăm chín mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng./.*)

4.5. Về hình thức, số lượng, chất lượng trang thiết bị văn phòng bàn giao

- Về hình thức:
 - + Trang thiết bị văn phòng được vận chuyển và lắp đặt tại vị trí theo đúng yêu cầu của cơ quan.
- Về số lượng trang thiết bị văn phòng bàn giao:
 - + Trang thiết bị văn phòng được bàn giao đúng số lượng theo yêu cầu của Hợp đồng.
- Về chất lượng thiết bị bàn giao:
 - + Trang thiết bị văn phòng được vận chuyển nguyên vẹn đáp ứng các yêu cầu của hợp đồng đã ký, đủ điều kiện để triển khai các bước tiếp theo.

Chi tiết về khối lượng trang thiết bị văn phòng đã di chuyển được nêu tại bảng kê chi tiết kèm theo biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành này.

4.6. Ý kiến khác: Không có.

5. Kết luận:

Bên A chấp nhận nghiệm thu khối lượng hoàn thành công việc của gói thầu Thuê đơn vị tháo dỡ, vận chuyển, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ từ Trụ sở 27-29 Phan Chu Trinh về lắp đặt tại Trụ sở 27 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội.

Biên bản này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau, Chủ đầu tư giữ 02 (hai) bản, Nhà thầu giữ 02 (hai) bản làm căn cứ thực hiện.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN A
TRƯỞNG PHÒNG**



Thượng tá Phạm Thị Thuỳ Dương

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Đương Văn Hải

PHÓ ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI 1

Nguyễn Thị Phương Thảo

KHỐI LƯỢNG TRANG THIẾT BỊ VĂN PHÒNG
(Đính kèm theo Biên bản nghiệm thu số /2026/BBNT/PV06-KV
ngày tháng năm 2026)

STT	Hạng Mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn Giá	Thành Tiền	Ghi chú
1	Máy tính	Bộ	276	155,000	42,780,000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
2	Máy in	Chiếc	137	100,000	13,700,000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
3	Máy photo	Chiếc	9	300,000	2,700,000	Tháo dỡ, đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
4	Máy huỷ tài liệu	Chiếc	9	50,000	450,000	Đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
5	Máy scan	Chiếc	41	50,000	2,050,000	Đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
6	Máy hút ẩm	Chiếc	2	50,000	100,000	Đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
7	Tủ lạnh	Chiếc	12	300,000	3,600,000	Đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
8	Quạt cây	Chiếc	4	50,000	200,000	Đóng gói, vận chuyển và lắp đặt
9	Bàn làm việc	Chiếc	76	200,000	15,200,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
10	Ghế gỗ	Chiếc	78	30,000	2,340,000	vận chuyển, kê sắp xếp
11	Bộ sofa da xanh	Chiếc	1	500,000	500,000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
12	Biển pano	Chiếc	5	50,000	250,000	vận chuyển, kê sắp xếp
13	Tủ gỗ	Chiếc	9	1,500,000	13,500,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
14	Sofa gỗ	Chiếc	5	1,500,000	7,500,000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
15	Giường gỗ	Chiếc	7	300,000	2,100,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
16	Kệ gỗ	Chiếc	9	200,000	1,800,000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
17	Cây nước sạch	Chiếc	1	50,000	50,000	bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp
18	Tủ sắt	Chiếc	1	500,000	500,000	vận chuyển, kê sắp xếp
19	Tivi	Chiếc	1	500,000	500,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
20	Vách gỗ	Chiếc	3	300,000	900,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
21	Máy điều hoà	Chiếc	10	800,000	8,000,000	Tháo dỡ, vận chuyển và lắp đặt phí lắp chưa bao gồm vật tư phụ như ống đồng, băng cuốn, chân giá khi lắp đặt

22	Máy chủ, thiết bị và tủ mạng	Chiếc	8	2,500,000	20,000,000	Chi bọc lót, vận chuyển và kê sắp xếp (không tháo dỡ và lắp đặt)
23	Bộ lưu điện	Chiếc	1	300,000	300,000	bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
24	Biển hiệu	Chiếc	20	50,000	1,000,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
25	Máy bấm số tự động	Chiếc	1	200,000	200,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
26	Màn hình, loa	Chiếc	1	300,000	300,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
28	Quạt hơi nước	Chiếc	4	50,000	200,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
29	Tủ tài liệu	Chiếc	9	700,000	6,300,000	Tháo dỡ, bọc lót, vận chuyển và lắp đặt
30	Băng ghế sắt	Chiếc	10	150,000	1,500,000	vận chuyển, kê sắp xếp
31	Barie	Chiếc	15	300,000	4,500,000	Tháo dỡ, vận chuyển
32	Tủ thẻ đựng tài liệu	Chiếc	73	600,000	43,800,000	vận chuyển, kê sắp xếp
33	Vận chuyển tài liệu đã đóng thùng (40x60x60cm)	thùng	2600	100,000	260,000,000	Vận chuyển và sắp xếp lại hồ sơ lên giá
Tổng					456,820,000	
VAT 8%					36,545,600	
Tổng tiền					493,365,600	

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)
(Electronic invoice display)

Ký hiệu (Serial No): **1C26TYT**
Số (No.): **8**

Ngày (date) 31 tháng (month) 03 năm (year) 2026

Mã của cơ quan thuế: 0032C8D84D425A43A5AA3F1E2281954FE7

Đơn vị bán hàng (Seller): **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIẾN VANG**

Mã số thuế (Tax code): **0108813032**

Địa chỉ (Address): Số 42B, ngõ 94 Tân Mai, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 0965522898

Email: congtytapdoankienvang@gmail.com

Số tài khoản (A/C No): 33363338888 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - Chi nhánh Hà Nội



Họ tên người mua hàng (Buyer's fullname):

Tên đơn vị (Company's name): Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an Thành phố Hà Nội

Địa chỉ (Address): 27 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế (Tax code): 0111312364

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK

Căn cước công dân (Identity card):

SIT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thanh toán hợp đồng số 04.02/2026/HĐKT/PV06-KV ký ngày 04/02/2026 giữa Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an Thành phố Hà Nội và Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Kiến Vang	Gói	1	456.820.000	456.820.000

Cộng tiền hàng (Total amount): **456.820.000**

Thuế suất GTGT (VAT rate): **8%**

Tiền thuế GTGT (VAT amount): **36.545.600**

Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment): **493.365.600**

Số tiền viết bằng chữ (In words): Bốn trăm chín mươi ba triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign, Fullname)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign, Fullname)

Signature valid

Được ký bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIẾN VANG**

Ngày ký: 31/03/2026 09:07 AM

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.minvoice.com.vn/> - Mã tra cứu: 96618CE9

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICE - CÔNG TY TNHH HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ M-INVOICE - MST: 0106026495 - Hotline: 0901 80 16 18)